**ACT Government**

**COVID-19 Factsheet**

|  |  |
| --- | --- |
| English | Target language - Vietnamese |
| **Quarantine fees**  **International travellers entering the ACT** | **Phí kiểm dịch**  **Du khách quốc tế vào ACT** |
| **International travellers entering the ACT** | **Du khách quốc tế vào ACT** |
| All international travellers flying into Canberra Airport from overseas must undergo mandatory hotel quarantine in Canberra on arrival for 14 days. You can find more information on the Information for Overseas Travellers in hotel quarantine factsheet. | Tất cả các du khách quốc tế từ nước ngoài bay vào Sân bay Canberra phải qua thời gian kiểm dịch bắt buộc tại khách sạn trong Canberra, kéo dài 14 ngày khi đến nơi. Quý vị có thể tìm thêm thông tin về Thông tin cho Du khách Nước ngoài, trong tờ dữ kiện thực tế về kiểm dịch tại khách sạn. |
| **Information about quarantine fees** | **Thông tin về phí kiểm dịch** |
| The ACT Government will be charging all returning international travellers for their hotel quarantine from Wednesday, 5 August 2020.  Mandatory quarantine is needed to stop the spread of COVID-19 in ACT.  The quarantine fee will reduce the financial burden of COVID-19 on ACT taxpayers. The total fee will help repay the government for the cost of providing the quarantine to you. This includes accommodation, transport, wellbeing support, PPE, screening, and testing. A budget for groceries and meals is also included in the quarantine fee (see further information below). | Bắt đầu từ thứ Tư, ngày 5 tháng 8 năm 2020, Chính phủ ACT sẽ tính phí đối với tất cả các du khách quốc tế trở về, cho việc kiểm dịch của họ tại khách sạn.  Kiểm dịch bắt buộc là việc cần thiết để ngăn chặn COVID-19 lây lan trong ACT.  Phí kiểm dịch sẽ làm giảm gánh nặng tài chính của COVID-19 lên những người thọ thuế của ACT. Tổng phí này sẽ giúp trả lại cho chính phủ phí tổn cho việc cung cấp kiểm dịch cho quý vị. Đây bao gồm chi phí cho chỗ ở, cho việc chuyên chở, hỗ trợ an sinh, PPE (Thiết bị Bảo hộ Cá nhân), kiểm tra để phát hiện, và xét nghiệm. Một ngân sách cho đồ tạp phẩm và các bữa ăn cũng được bao gồm trong phí kiểm dịch (xin quý vị xem thông tin thêm dưới đây). |
| **Does the quarantine fee apply to me?** | **Phí kiểm dịch có áp dụng với tôi không?** |
| The quarantine fee applies to all international travellers flying into the ACT from overseas after Wednesday, 5 August 2020. | Phí kiểm dịch được áp dụng với tất cả các du khách quốc tế từ nước ngoài bay vào ACT sau thứ Tư, ngày 5 tháng 8 năm 2020. |
| **How much will I be charged?** | **Tôi sẽ bị tính bao nhiêu tiền?** |
| The quarantine accommodation fee is a fixed cost which includes a meal budget, room costs and other associated costs.  The following fees (***quarantine fees***) are payable in relation to a person required to quarantine for the standard quarantine period:  for an adult (a person aged 18 years and over) not in a family group—$3,000;  for a family group—  $3,000 for the first adult; and  $1,000 for each additional adult; and  $500 for each child aged three years or older.  For example   * a family of two adults and two children, over the age of three, in one room would pay $5,000. * a family of two adults and four children over the age of three would pay $6,000.   All charges are in Australian dollars.  Fees apply to all international passengers including Australian Citizens and Australian permanent residents in quarantine accommodation. | Phí chỗ ở cho kiểm dịch là một chi phí được ấn định. Phí này bao gồm ngân sách cho bữa ăn, phí phòng ở và các chi phí có liên quan khác.  Những khoản phí sau (**phí kiểm dịch**) là các khoản phí phải trả liên quan đến một người được đòi hỏi phải qua kiểm dịch trong thời gian kiểm dịch tiêu chuẩn:  đối với người lớn (là một người từ 18 tuổi trở lên) không trong nhóm gia đình - $3.000;  Đối với một nhóm gia đình—  $3.000 đối với người lớn đầu tiên; và  $1.000 đối với mỗi người lớn thêm; và  $500 đối với mỗi trẻ em từ ba tuổi trở lên.  Thí dụ   * một gia đình gồm hai người lớn và hai trẻ em trên ba tuổi, trong một phòng, sẽ trả $5.000. * một gia đình gồm hai người lớn và bốn trẻ em trên ba tuổi, sẽ trả $6.000.   Tất cả các phí này là bằng đô-la Úc.  Phí được áp dụng với tất cả các hành khách quốc tế bao gồm các Công dân Úc và thường trú nhân Úc trong chỗ ở cho kiểm dịch. |
| **Is food included in the quarantine fee?** | **Đồ ăn có được bao gồm trong phí kiểm dịch này không?** |
| A budget for meals is included in the fee, as follows:   * Deliveroo vouchers  |  |  | | --- | --- | | **Family Group Size (persons)** | **One off Voucher** | | 1 | $60.00 | | 2 | $75.00 | | 3 | $85.00 | | 4 | $95.00 | | 5 | $110.00 | | 6 | $120.00 |  * Grocery vouchers (via Red Baron)  |  |  | | --- | --- | | **Family Group Size (persons)** | **14-day budget** | | 1 | $280.00 | | 2 | $330.00 | | 3 | $360.00 | | 4 | $410.00 | | 5 | $460.00 | | 6 | $510.00 |   In addition, an initial welcome box is provided to each room with some essential grocery items. The vouchers above enable individuals to place orders and have grocery items and meals delivered.  Once this budget is exhausted, individuals will need to cover the costs of any additional grocery items. | Một ngân sách cho các bữa ăn được bao gồm trong phí này, như sau:   * Phiếu Deliveroo  |  |  | | --- | --- | | **Số Người trong Nhóm Gia đình (người)** | **Phiếu Duy chỉ Một lần** | | 1 | $60,00 | | 2 | $75,00 | | 3 | $85,00 | | 4 | $95,00 | | 5 | $110,00 | | 6 | $120,00 |  * Phiếu tạp phẩm (qua Red Baron)  |  |  | | --- | --- | | **Số Người trong Nhóm Gia đình (người)** | **Ngân sách 14 ngày** | | 1 | $280,00 | | 2 | $330,00 | | 3 | $360,00 | | 4 | $410,00 | | 5 | $460,00 | | 6 | $510,00 |   Ngoài ra, một hộp chào đón ban đầu với một số đồ tạp phẩm thiết yếu, được cung cấp cho mỗi phòng. Các phiếu trên cho phép các cá nhân đặt yêu cầu và có những món đồ tạp phẩm cũng như bữa ăn được giao đến tận nơi.  Sau khi ngân sách này đã cạn kiệt, các cá nhân sẽ cần phải trang trải cho các chi phí của bất kỳ món đồ tạp phẩm thêm nào. |
| **How will I be invoiced?** | **Tôi sẽ bị tính hóa đơn thế nào?** |
| After you check out of quarantine, you will receive an invoice from us.  This will be sent to you by email or post.  You will have 30 days to pay the invoice and the due date will be stated on the invoice. | Sau khi trả phòng để ra khỏi kiểm dịch, quý vị sẽ nhận được một hóa đơn từ chúng tôi.  Hóa đơn này sẽ được gửi đến quý vị qua thư điện tử hoặc qua đường bưu điện.  Quý vị sẽ có 30 ngày để thanh toán hóa đơn này và ngày đến hạn sẽ được nêu trên hóa đơn. |
| **How can I pay?** | **Tôi có thể thanh toán bằng cách nào?** |
| You have the following options and further details are provided on your invoice related to cheque and direct deposit payments.   * Online payment with a Visa or Mastercard * Telephone payment with a Visa or Mastercard * You will also be able to set up a payment plan.   For further information contact the Shared Services team on (+612) 6207 9990. | Quý vị có những lựa chọn sau và các chi tiết thêm về việc thanh toán bằng séc và gửi tiền trực tiếp, được cung cấp trên hóa đơn của quý vị.   * Thanh toán trực tuyến bằng thẻ Visa hay Mastercard * Thanh toán qua điện thoại bằng thẻ Visa hay Mastercard * Quý vị sẽ còn có thể thiết lập một kế hoạch thanh toán.   Muốn biết thêm thông tin, xin quý vị liên lạc với nhóm Shared Services (Các Dịch vụ Chung) qua số (+612) 6207 9990. |
| **What if I find it difficult to pay?** | **Nếu tôi thấy khó thanh toán được thì sao?** |
| Once you have received your invoice, please contact the Shared Services team on (+612) 6207 9990 as soon as possible if you think you will have difficulty paying the fee by the due date.  We can, on a case by case basis, grant an extension of time for payment and can assist you to establish a suitable payment plan.  When you contact us please have your invoice number at hand. | Sau khi đã nhận được hóa đơn của mình, xin quý vị liên lạc với nhóm Shared Services qua số (+612) 6207 9990 càng sớm càng tốt nếu quý vị nghĩ là mình sẽ khó có thể thanh toán được phí này vào ngày đến hạn.  Chúng tôi có thể, trên cơ sở từng trường hợp, gia hạn thanh toán và có thể giúp quý vị thiết lập một kế hoạch thanh toán thích hợp.  Khi liên lạc với chúng tôi, xin quý vị chuẩn bị sẵn số của hóa đơn của mình. |
| **What if I don’t think I can pay at all?** | **Nếu tôi nghĩ là mình hoàn toàn không trả được thì sao?** |
| If an agreed payment extension plan is not affordable, please contact us. We will work with you to determine your capacity to pay the fees. This involves our team asking you questions about your financial and personal circumstances that may affect your ability to pay.  You will be required to provide supporting evidence of your financial circumstances. We will work with you on options to resolve your fees if you claim hardship. | Nếu một kế hoạch gia hạn thanh toán được thỏa thuận là vượt ngoài khả năng tài chính của quý vị, xin quý vị liên lạc với chúng tôi. Chúng tôi sẽ làm việc cùng quý vị để xác định khả năng trả được hóa đơn của quý vị. Việc này bao gồm việc nhóm của chúng tôi sẽ hỏi quý vị các câu hỏi về hoàn cảnh tài chính và cá nhân của quý vị mà có thể ảnh hưởng đến khả năng trả được hóa đơn của quý vị.  Quý vị sẽ cần phải cung cấp các chứng cứ hỗ trợ về những hoàn cảnh tài chính của mình. Chúng tôi sẽ làm việc cùng quý vị về những lựa chọn để giải quyết các khoản phí của quý vị nếu quý vị thỉnh cầu là mình trong tình trạng khó khăn về tài chính. |
| **Financial hardship** | **Khó khăn về tài chính** |
| You may be eligible for a fee waiver under the grounds of financial hardship if an extension or payment plan will not significantly improve your ability to pay.  Eligibility is assessed against criteria including, but not exclusive to:   * an inability to meet current financial obligations (e.g. home loan, immediate living expenses); and * lack of accessible savings; and * low income due to, for example, unemployment or loss of a business.   If applying under this category you will be asked to provide a statement of reasons for your request as well as supporting information and evidence to allow for an assessment of financial hardship. The information and evidence required would generally be needed to verify:   * identity, residency and household composition; * household income, expenses and savings; and * any other relevant factors regarding your individual circumstances.  However, specific information requirements may vary on a case-by-case basis. | Quý vị có thể hội đủ điều kiện để được miễn phí dựa lên các lý lẽ về tình trạng khó khăn về tài chính nếu sự gia hạn hay một kế hoạch thanh toán sẽ không cải thiện một cách đáng kể khả năng chi trả của quý vị.  Tư cách hội đủ điều kiện sẽ được thẩm định theo các tiêu chí bao gồm, nhưng không chỉ riêng về:   * việc không có khả năng đáp ứng được các bổn phận tài chính hiện nay (ví dụ, khoản vay mua nhà, các chi phí sinh hoạt cận kề); và * thiếu các khoản tiết kiệm có thể tiếp cận được; và * lợi tức thấp do, ví dụ, tình trạng thất nghiệp hay thua lỗ của hoạt động kinh doanh.   Nếu nộp đơn xin theo tiêu chí này, quý vị sẽ được yêu cầu cung cấp lời khai về các lý do cho đề nghị của mình, cũng như các thông tin và chứng cứ hỗ trợ, để cho phép có một cuộc thẩm định về tình trạng khó khăn về tài chính. Các thông tin và chứng cứ cần thiết thường sẽ được cần đến để xác minh:   * nhân dạng, nơi cư trú và thành phần hộ gia đình; * lợi tức, chi phí và các khoản tiết kiệm của hộ gia đình; và * bất kỳ yếu tố phù hợp nào khác liên quan đến các hoàn cảnh cá nhân của quý vị.  Tuy nhiên, những đòi hỏi về thông tin cụ thể có thể thay đổi trên cơ sở từng trường hợp. |
| **Need help?** | **Cần sự giúp đỡ?** |
| You can get help from a financial counsellor by contacting the National Debt Helpline on 1800 007 007.  Financial counsellors provide free, independent and confidential advice to help you manage your debts or negotiate with creditors.  Unlike financial planners or advisors, they don't provide investment advice or recommend products, and they don't receive commissions.  The National Debt Helpline website also has step-by-step guides and useful information on how to deal with specific types of debts. | Quý vị có thể nhận được sự giúp đỡ của tư vấn viên tài chính bằng cách liên lạc với National Debt Helpline (Đường dây Giúp đỡ trên Toàn quốc về Nợ nần) qua số 1800 007 007.  Các tư vấn viên về tài chính cung cấp lời khuyên miễn phí, độc lập và được giữ kín, để giúp quý vị quản lý các khoản nợ của mình hay thương thảo với các chủ nợ.  Không như những người hoạch định hay cố vấn viên tài chính, họ không cung cấp lời khuyên về đầu tư hay khuyên về những sản phẩm, và họ không nhận được tiền hoa hồng.  Trang mạng của National Debt Helpline còn có các hướng dẫn từng bước và những thông tin hữu ích về các cách giải quyết các loại nợ cụ thể. |
| **Where can I get further information?** | **Tôi có thể có thêm thông tin ở đâu?** |
| You can find further information about travel in the ACT at [www.covid19.act.gov.au](http://www.covid19.act.gov.au).  More information on hotel quarantine can be found in the factsheet provided to you upon arrival.  If you have further questions about the quarantine fee, please contact Shared Services on (+612) 6207 9990. For translation and interpreter services, please call 131 450.  If you have concerns or complaints about your quarantine accommodation, please contact the reception desk of your accommodation facility. | Quý vị có thể tìm thêm thông tin về việc đi lại trong ACT, tại trang mạng [www.covid19.act.gov.au](http://www.covid19.act.gov.au).  Thông tin thêm về việc kiểm dịch tại khách sạn có thể được tìm thấy trong tờ dữ kiện thực tế được cung cấp cho quý vị khi quý vị đến nơi.  Nếu có các câu hỏi thêm về phí kiểm dịch, xin quý vị liên lạc với Shared Services qua số (+612) 6207 9990. Muốn có dịch vụ thông ngôn và phiên dịch, xin quý vị gọi 131 450.  Nếu có các quan ngại hay khiếu nại về chỗ ở cho kiểm dịch của mình, xin quý vị liên lạc với bàn tiếp đón của tiện ích chỗ ở của quý vị. |